

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 159/2024/DS-PT

Ngày: 30-9-2024

V/v: “Tranh chấp họ, họ”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Bà Nguyễn Thị Bích Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đạt Nguyên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Bà Võ Thị Kim Anh – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2024/TLPT-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 về tranh chấp: “Họ, họ”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2024/DS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2024/QĐ-PT ngày 23 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 178/2024/QĐ-PT ngày 12 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Đinh Quang T, sinh năm: 1956, bà Đặng Thị Hải Y, sinh năm: 1962; cư trú tại thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; ông T vắng mặt, bà Y có mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông T: Bà Đặng Thị Hải Y, sinh năm: 1962, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền do Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình chứng nhận ngày 26/9/2024); có mặt.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Phạm Quang Đ (tên gọi khác Phạm B), sinh năm: 1957, bà Đỗ Thị R, sinh năm: 1957; cư trú tại thôn A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Người kháng cáo: Vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện ghi ngày 28/11/2022, lời trình bày tại các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm của vợ chồng ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị H thì: Vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R nợ vợ chồng ông, bà 1 chỉ vàng Kim Chung 98% theo giá hiện nay là 7.400.000đ/chỉ, thành tiền 133.200.000đ. Xuất phát từ việc chơi phùng vàng với 14 người chơi, vợ chồng ông Đ, bà R làm chủ phùng, mỗi suất 01 chỉ vàng Kim Chung 98%, vợ chồng ông, bà chơi 02 suất và đã đóng được 09 vụ đến vụ thứ 10 thì vỡ phùng. Ngày 13/02/2001 vợ chồng ông Đ (tên gọi khác là B), bà R có viết giấy nhận nợ vợ chồng ông, bà 1 chỉ vàng và hẹn ngày 13/02/2003 sẽ trả nhưng đến nay chưa trả mặc dù vợ chồng ông, bà đã yêu cầu nhiều lần.

Nay vợ chồng ông, bà yêu cầu ông Đ, bà R trả nợ vợ chồng ông, bà 18 chỉ vàng Kim Chung 98% theo giá hiện nay là 7.400.000đ/chỉ, thành tiền 133.200.000đ.

- Theo lời trình bày của vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R thì: Vợ chồng ông, bà có chơi phùng vàng với vợ chồng ông T, bà Y mỗi vụ một suất 01 chỉ vàng Kim Chung 98%, vợ chồng ông T, bà Y chơi 02 suất và đã đóng được 09 vụ, tuy nhiên, đến vụ thứ 10 thì không đóng nữa.

Ngày 13/02/2001 vợ chồng ông, bà có ký giấy nhận nợ như bà Y đã giao nộp, tuy nhiên việc ký giấy nhận nợ này là vì muốn bà Y rút đơn tại xã để được xã cho đổi nhà lấy đất ở Lâm Đồng với người khác. Sau khi ký thì vợ chồng ông T, bà Y không chịu rút đơn nên vợ chồng ông, bà không đồng ý trả 18 chỉ vàng theo yêu cầu của nguyên đơn, nay chỉ đồng ý trả số tiền 2.301.000đ theo như nghị quyết của phùng, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án số 32/2024/DS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024; Toà án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị Hải Y về việc “Tranh chấp hợp đồng góp họ” với ông Phạm Quang Đ (P), bà Đỗ Thị R.

Buộc ông Phạm Quang Đ (Phạm B), bà Đỗ Thị R có trách nhiệm trả cho ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị Hải Y 18 chỉ vàng thị trường loại 98%.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 17/6/2024 vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R có đơn kháng cáo đề nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa,

Vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Bà Đặng Thị Hải Y không đồng ý với kháng cáo của bị đơn, xác định giá vàng là 8.000.000đ/chỉ để yêu cầu bị đơn phải trả cho vợ chồng bà số vàng còn thiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay: đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R; căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chỉ buộc bị đơn trả lại cho nguyên đơn số vàng mà nguyên đơn thực đóng; quy thành tiền tại thời điểm xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên Tòa án cấp sơ thẩm xác định là “*Tranh chấp hợp đồng góp họ*” là chưa chính xác mà cần xác định lại quan hệ tranh chấp của các bên là “*Tranh chấp hụi, họ*” mới đúng quy định của pháp luật; đơn kháng cáo của vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R; thủ tục kháng cáo được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 nên đủ điều kiện để Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của vợ chồng ông Đ, bà R thì thấy rằng:

[2.1] Theo hồ sơ vụ án thể hiện: Vợ chồng ông Đ, bà R và vợ chồng ông T, bà Y có chơi phường vàng với nhau, phường gồm 14 người chơi do vợ chồng ông Đ, bà R làm chủ phường, mỗi suất phường là 01 chỉ vàng Kim Chung 98%. Trong đó, vợ chồng ông T, bà Y chơi 02 suất và đã đóng được 09 vụ đến vụ thứ 10 thì vỡ phường.

Nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất với các sự kiện pháp lý nói trên nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2.2] Xét thấy, qua xem xét tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các đương sự thừa nhận việc giữa nguyên đơn, bị đơn có viết giấy nhận nợ với nhau. Nguyên đơn thừa nhận giấy nợ mà bị đơn thừa nhận nợ 18 chỉ vàng là xuất phát từ số nợ của việc chơi hụi nên có yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả số vàng này. Bị đơn cho rằng việc viết giấy nói trên là vì muốn bà Y rút

đơn tại xã để được xã xác nhận việc đổi nhà lấy đất ở Lâm Đồng với người khác. Tại sổ nghị quyết phường vàng (bút lục số 04 – 14) cũng thể hiện nội dung nói trên. Như vậy việc xác nhận nợ là có thật; tuy nhiên do giữa các đương sự không có sự thống nhất về số tiền nợ hụi nói trên nên trong trường này người chơi hụi chỉ được nhận lại số tiền, vàng thực tế đã đóng nên cần phải điều chỉnh lại là phù hợp; cụ thể: qua tính toán các lần hốt hụi được ghi nhận tại sổ theo dõi do nguyên đơn xuất trình thì tổng vàng quy ra tiền mà nguyên đơn phải đóng cho bị đơn để chi cho người hốt hụi là 10,984 chỉ vàng;

Cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả bằng vàng mà không quy ra tiền tại thời điểm xét xét là không phù hợp với quy định của pháp luật nên cần tính lại như sau:

Tại thời điểm xét xử phúc thẩm (ngày 30/9/2024); giá vàng Kim Chung 99% ngày 30/9/2024 là 8.164.400đ/chỉ; tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bà Y chỉ đề nghị tính giá là 8.000.000đ/chỉ, xét đây là sự tự nguyện của bà Y nên cần ghi nhận. Do đó cần buộc vợ chồng ông Đ, bà R có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông T, bà Y số tiền 80.984.000đ (10,984 chỉ x 8.000.000đ/chỉ) là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần kháng cáo của vợ chồng ông Đ, bà R, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định là phù hợp.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên vợ chồng ông Đ, bà R phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm. Lẽ ra nguyên đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận; bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn. Tuy nhiên các đương sự đều là người cao tuổi theo Luật Người cao tuổi nên cần miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn và bị đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của vợ chồng ông Phạm Quang Đ, bà Đỗ Thị R, sửa Bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp họ, hụi”.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị Hải Y về việc “Tranh chấp họ, họ” với vợ chồng ông Phạm Quang Đ (Phạm B), bà Đỗ Thị R.

Buộc vợ chồng ông Phạm Quang Đ (Phạm B), bà Đỗ Thị R có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị Hải Y số tiền 87.872.000đ (tám mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm cho vợ chồng ông Đinh Quang T, bà Đặng Thị Hải Y và miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và phúc thẩm cho vợ chồng ông Phạm Quang Đ (Phạm B), bà Đỗ Thị R.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KT-NV & THA (01);
- TAND huyện Di Linh (01);
- Chi cục THADS huyện Di Linh (01);
- Dương sự (02);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Châu Thạch